

Số: /TB-TTBVTV

Phú Thọ, ngày tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết quả tổng điều tra tình hình sinh vật gây hại (SVGH) đầu vụ, dự báo SVGH trên cây lúa vụ Mùa 2026

Ngày 16 và 17/7/2026, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Phú Thọ phối hợp với các địa phương trên địa bàn tỉnh, đã tiến hành tổng điều tra, đánh giá sinh vật gây hại (SVGH) đầu vụ trên cây lúa. Qua kết quả tổng điều tra, Chi cục thông báo tình hình và dự báo SVGH trong vụ như sau:

I. TÌNH HÌNH SVGH VÀ DỰ BÁO

1. Sâu cuốn lá nhỏ

- **Hiện tại:** Trạ lúa mùa sớm đang trong giai cuối đẻ nhánh đến đứng cái, trạ lúa mùa trung đang giai đoạn đẻ nhánh - đẻ rộ), trạ lúa mùa muộn đang giai đoạn hồi xanh - đẻ nhánh: Mật độ sâu non phổ biến 2 - 5 con/m², cao 10 - 15 con/m², cục bộ 40 - 50 con/m², phát dục chủ yếu tuổi 4,5 (Một số xã có mật độ cao như: Đạo Trù, Tam Đảo, Tam dương bắc, Đại Đình, Tam Dương, Nguyệt Đức, Xuân Lãng, Bản Nguyên, Phùng Nguyên, Bình Phú, Liên Minh,...).

- **Dự báo:** Trên trạ lúa mùa sớm: Trưởng thành sẽ ra rộ từ ngày 26/7 - 30/7, di chuyển và đẻ trứng. Sâu non nở rộ từ ngày 02/8 trở đi, mức độ hại nhẹ đến trung bình, cục bộ hại nặng, có thể gây trắng lá hoàn toàn nếu không phòng trừ kịp thời, ảnh hưởng đến năng suất về cuối vụ. ***Dự kiến diện tích cần phòng trừ khoảng 5.000 ha, thời gian phòng trừ tốt nhất từ ngày 02/8 - 07/8/2026.***

Trên trạ lúa mùa trung, mùa muộn: Trưởng thành ra rộ từ ngày 01- 04/8, di chuyển và đẻ trứng. Sâu non nở rộ từ ngày 07/8 trở đi, mức độ gây hại nhẹ đến trung bình, cục bộ hại nặng có thể gây trắng lá hoàn toàn nếu không phòng trừ kịp thời. ***Dự kiến diện tích cần phòng trừ trên 7.000 ha, thời gian phòng trừ tốt nhất từ ngày 07/8 - 12/8/2026, một số xã có diện tích gieo cấy sau có thể phun muộn hơn, nhưng không quá ngày 15/8/2026.***

2. Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn

- **Hiện tại:** Bệnh đã xuất hiện, gây hại trên trạ lúa mùa sớm. Tỷ lệ bệnh phổ biến 1 - 5% lá hại, cao 10 - 15% lá hại (tại các xã Xuân Lãng, Vĩnh Phú, Vĩnh An, Vĩnh Tường, Vĩnh Thành, Tam Hồng, Liên Châu, Nguyệt Đức, Tam Đảo, Bình Tuyên, Xuân Hòa, Bản Nguyên, Liên Minh, Bình Phú), cục bộ 40 - 50% lá hại (tại cánh đồng Vĩnh Lại xã Bản Nguyên). Diện tích nhiễm 115,3 ha, trong đó nhiễm nhẹ 110,3 ha, nặng 5 ha (cánh đồng Vĩnh Lại xã Bản Nguyên).

- **Dự báo:** Thời gian tới trên trạ lúa mùa sớm bệnh tiếp tục lây lan gây hại, mức độ hại nhẹ đến trung bình, cục bộ hại nặng trên những diện tích bón nhiều phân đạm, các giống lúa mẫn cảm như: Thiên ưu 8, TBR97, Hà Phát 3, TBR 225, ... và các giống lúa lai có bản lá to, mềm, nhất là sau các trận mưa bão cần

chú ý theo dõi, tổ chức phòng chống ngay từ khi bệnh chớm xuất hiện. (*Lưu ý: Trên những diện tích cây lúa đang bị nhiễm bệnh tuyệt đối không được bón phân và phun phân bón lá*).

3. Sâu đục thân 2 chấm

- **Hiện tại:** Tỷ lệ đánh hại phổ biến 0,05 - 0,5 %, cao 1 - 2 %, cục bộ có ruộng 3 - 5 %, phát đục chủ yếu tuổi 3,4,5 (Một số xã có tỷ lệ đánh hại như: Xuân Lăng, Tam dương Bắc, Hoàng an, Hội Thịnh, Tam Hồng, Bình Tuyền, Vĩnh Phú, Nguyệt đức, Vĩnh An, ...).

- **Dự báo:** Trên trà lúa mùa sớm: Trưởng thành sẽ ra rộ từ ngày 27/7 - 30/7, di chuyển và đẻ trứng trên trà lúa mùa sớm. Sâu non nở rộ từ ngày 03/8 trở đi, mức độ hại nhẹ đến trung bình, cục bộ hại nặng, có thể bông bạc trên diện tích trở sớm sau 10 tháng 8 nếu không phòng trừ kịp thời làm ảnh hưởng đến năng suất về cuối vụ. ***Do sâu đục thân 2 chấm sẽ nở trùng thời điểm phòng trừ sâu cuốn lá nhỏ, do vậy cần tập trung chỉ đạo để phòng trừ hiệu quả, dự kiến diện tích cần phòng trừ khoảng 1.200 ha. Các xã cần lưu ý:*** (Xuân Lăng, Tam dương Bắc, Hoàng an, Hội Thịnh, Tam Hồng, Bình Tuyền, Vĩnh Phú, Nguyệt đức, Vĩnh An, Bình Phú, Bản Nguyên, ...).

4. Chuột hại

- **Hiện tại:** Chuột đã di chuyển và gây hại trên các trà lúa mùa tỷ lệ hại phổ biến 0,1 - 1% đánh hại; cao 2 - 6% đánh hại, cục bộ 10% đánh hại. Diện tích nhiễm 150 ha (Nhiễm nhẹ).

- **Dự báo:** Chuột tiếp tục di chuyển gây hại trên các trà lúa. Mức độ hại nhẹ đến trung bình, cục bộ hại nặng trên những ruộng lúa thơm, lúa chất lượng cao, ruộng gần khu dân cư, khu trang trại chăn nuôi, ven đồi gò, kênh mương, đường lớn, khu vực nghĩa trang, khu vực trồng cỏ voi,

5. Bệnh Khô Vằn

- **Hiện tại:** Bệnh đã phát sinh gây hại trên trà lúa mùa sớm, mùa trung. Tỷ lệ bệnh phổ biến 0,5 - 1% đánh hại, cao 2 - 4% đánh hại, cục bộ 11-12% đánh hại. Diện tích nhiễm 35 ha (nhiễm nhẹ).

- **Dự báo:** Trong thời gian tới thời tiết tiếp tục có nắng mưa xen kẽ, bệnh tiếp tục phát sinh, phát triển và lây lan gây hại, mức độ hại nhẹ đến trung bình, cục bộ hại nặng trên những ruộng lúa rậm rạp, bón nhiều đạm và bón phân không cân đối.

6. Các đối tượng khác

Bệnh sinh lý: Gây hại trên những ruộng độc chua, hẩu, ruộng cày bừa làm đất không kỹ, ruộng bón phân hữu cơ chưa hoại mục, ruộng cấy sâu tay,... mức độ hại nhẹ đến trung bình; rầy các loại gây hại rải rác.

II. BIỆN PHÁP CHỈ ĐẠO PHÒNG TRỪ

1. Nhận định cao điểm phòng trừ SVGH vụ Mùa năm 2026

Thời gian từ cuối tháng 7 đến đầu tháng 9 là thời điểm quyết định đến năng suất và sản lượng lúa của toàn vụ, do vậy để đảm bảo an toàn cho sản xuất các địa phương cần chú ý tập trung chỉ đạo một số đối tượng sinh vật gây hại

(SVGH) như: Sâu cuốn lá nhỏ, chuột, sâu đục thân, rầy các loại, bệnh khô vằn, bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn, ...

2. Biện pháp chỉ đạo

Đề nghị UBND các xã, phường chỉ đạo phòng chuyên môn, Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công phối hợp với các thôn, tổ dân phố thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Thực hiện tốt văn bản số 48/TTBVT - BVT ngày 15/01/2026 của Chi cục Trồng trọt và BVT về việc tăng cường các biện pháp diệt chuột bảo vệ sản xuất năm 2026.

- Tăng cường kiểm tra đồng ruộng, theo dõi diễn biến thời tiết và sự phát sinh, phát triển của các đối tượng sinh vật gây hại trên cây lúa; kịp thời hướng dẫn nông dân các biện pháp phòng chống hiệu quả, đảm bảo an toàn cho sản xuất.

- Hướng dẫn nông dân chăm sóc, bón phân đầy đủ và cân đối, không bón lai rai, bón đón đồng bằng phân kali. Kết thúc bón phân cho lúa trước 45 ngày sau cấy, tăng cường áp dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp (IPM. IPHM).

- Thực hiện các biện pháp thủ công, như: Ngắt ổ trứng, cắt danh héo sâu đục thân; vớt trưởng thành sâu cuốn lá, sâu đục thân trên đồng ruộng để hạn chế mật độ sâu gây hại, sử dụng bẫy bán nguyệt, bẫy lồng, cạm... để diệt chuột.

- Phun thuốc đặc hiệu phòng chống sinh vật gây hại khi đến ngưỡng (chú ý khi phun thuốc phải đảm bảo 4 đúng).

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra việc chấp hành pháp luật kinh doanh, buôn bán phân bón, thuốc Bảo vệ thực vật, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm nhất là bán thuốc không có trong danh mục thuốc Bảo vệ thực vật được phép sử dụng ở Việt Nam, thuốc cấm sử dụng, thuốc hết hạn sử dụng và lợi dụng cao điểm sâu bệnh để nâng giá thuốc Bảo vệ thực vật, cơ sở không đủ điều kiện kinh doanh buôn bán, bán hàng rong, bán hàng không đúng địa điểm đăng ký kinh doanh,

Chi cục giao Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa, phòng Bảo vệ thực vật tiếp tục phối hợp với các địa phương, tăng cường công tác điều tra dự tính dự báo, theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình sinh vật gây hại (SVGH) đồng thời tham mưu, đề xuất với địa phương các biện pháp chỉ đạo phòng chống kịp thời có hiệu quả đảm bảo an toàn cho sản xuất./.

Nơi nhận:

- Cục TT&BVT (b/c);
- Trung tâm TT&BVT phía Bắc (b/c);
- Sở Nông nghiệp và MT (b/c);
- UBND các xã, phường (để chỉ đạo);
- TTKN tỉnh;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các phòng, trạm chi cục;
- Lưu: VT, BVT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Phạm Quang Triều